

Số: /SGDDĐT-GDPT

Quảng Ninh, ngày tháng 4 năm 2023

V/v thông báo danh mục SGK
sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ
thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;
báo cáo lựa chọn SGK và giáo viên
tham gia bồi dưỡng sử dụng SGK
năm học 2023 - 2024

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố;
- Các trường có cấp trung học phổ thông;
- Trung tâm hướng nghiệp và giáo dục thường xuyên tỉnh,
các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên.

Thực hiện các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục sách giáo khoa năm học 2023 - 2024 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông và Công văn số 458/BGDĐT- GDTH ngày 10/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cung ứng sách giáo khoa lớp 4, lớp 8, lớp 11 năm học 2023 - 2024, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo (chỉ đạo các trường có cấp tiểu học, trung học cơ sở - bao gồm cả trường phổ thông nhiều cấp học có các cấp học này), các trường có cấp trung học phổ thông, trung tâm hướng nghiệp và giáo dục thường xuyên tỉnh, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện một số nội dung sau:

1. Thông báo rộng rãi đến cán bộ, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh các Quyết định phê duyệt sách giáo khoa (gửi kèm Công văn này), gồm:

- Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 4 và sách giáo khoa tiếng Pháp lớp 3 năm học 2023 - 2024 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

- Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 8 năm học 2023 - 2024 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

- Quyết định số 1048/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 phê duyệt bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 10 năm học 2023 - 2024 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

- Quyết định số 1051/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 11 năm học 2023 - 2024 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh¹.

¹ Riêng danh mục SGK lớp 11 môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh sẽ gửi các đơn vị sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Lựa chọn 01 sách giáo khoa/môn học có trong danh mục sách giáo khoa năm học 2023 - 2024 được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại các Quyết định trên.

Trường hợp cơ sở giáo dục thay đổi lựa chọn danh mục sách giáo khoa so với danh mục đã đề xuất lựa chọn và báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo², đơn vị căn cứ danh mục sách giáo khoa được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, tổ chức lựa chọn lại theo qui trình quy định tại khoản 1 Điều 8 của Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020, đồng thời báo cáo giải trình với Phòng Giáo dục và Đào tạo (đối với sách giáo khoa lớp 4, lớp 8), Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với sách giáo khoa lớp 11, sách giáo khoa Lịch sử lớp 10).

3. Báo cáo danh mục, danh sách theo các Phụ lục (tệp excel) gửi kèm Công văn này, cụ thể:

a. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo: Danh mục sách giáo khoa lớp 4 lựa chọn sử dụng năm học 2023 - 2024 (*Phụ lục 1*); Danh mục và dự kiến số lượng sách giáo khoa lớp 8 lựa chọn sử dụng năm học 2023 - 2024 (*Phụ lục 2*); Danh sách giáo viên tham gia bồi dưỡng sử dụng sách giáo khoa lớp 8 năm học 2023 - 2024 (*Phụ lục 3*).

b. Đối với các trường có cấp trung học phổ thông, các trung tâm hướng nghiệp và giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên: Danh mục và dự kiến số lượng sách giáo khoa lớp 11, sách giáo khoa Lịch sử lớp 10 được chọn sử dụng trong năm học 2023 - 2024 (*Phụ lục 4*); Danh sách giáo viên đăng ký tham gia bồi dưỡng sử dụng sách giáo khoa lớp 11 năm học 2023 - 2024 (*Phụ lục 5*).

Các báo cáo trên gửi Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 06/5/2023, đồng thời gửi bản mềm (tệp excel) về địa chỉ: <https://forms.gle/cdMJhqwkXVvMMNyM9>

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- GD, các PGD Sở;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, GDPT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đinh Ngọc Sơn

² Theo hướng dẫn tại các công văn của Sở Giáo dục và Đào tạo: Số 214/SGDĐT-GDPT ngày 02/02/2023 về báo cáo đánh giá việc sử dụng SGK các lớp 1, 2, 3 năm học 2022 - 2023 và đề xuất, điều chỉnh bổ sung năm học 2023 - 2024; Số 326 /SGDĐT-GDPT ngày 15/02/2023 về đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 4 Chương trình GDPT 2018; (3) Số 196/SGDĐT-GDPT ngày 31/01/2023 về đánh giá, nhận xét và tổ chức lựa chọn, đề xuất sách giáo khoa lớp 6, 7, 8, 10, 11 cho năm học 2023 - 2024.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 10 năm học 2023 - 2024 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông; Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 26/8/2020 quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 782/TTr-SGDĐT ngày 04/4/2023; căn cứ Phiếu ghi ý kiến của các Ủy viên UBND tỉnh theo văn bản số 854/VP.UBND-GD ngày 05/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục bổ sung sách giáo khoa lớp 10 năm học 2023 - 2024 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, theo quy định tại khoản 6 Điều 8 Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định trong việc lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông.

Điều 2. Trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương

1. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Thông báo đến các cơ sở giáo dục phổ thông danh mục sách giáo khoa được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa theo quy định của pháp luật.

- Cung cấp thông tin bằng văn bản cho các nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn về danh mục, số lượng sách cần cung ứng cho cơ sở giáo dục phổ thông tại địa phương; tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 10 của các cơ sở giáo dục phổ thông, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung thẩm định, đề nghị tại Tờ trình số 782/TTr-SGDĐT ngày 04/4/2023 về lựa chọn sách giáo khoa lớp 10 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2023 - 2024 .

2. Trung tâm Truyền thông tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo theo chức năng, nhiệm vụ đăng tải danh mục bổ sung sách giáo khoa lớp 10 và sách giáo khoa Tiếng Pháp lớp 3 được phê duyệt kèm theo Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Quảng Ninh và Cổng thông tin điện tử Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố: Chỉ đạo phòng Giáo dục và Đào tạo thông tin đến các cơ sở giáo dục, cha mẹ học sinh, học sinh danh mục sách giáo khoa được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt; hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa theo quy định của pháp luật; tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 10 của các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

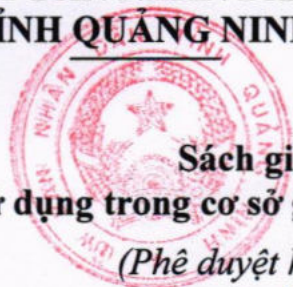
- Như Điều 3;
- Bộ GDĐT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm TT tỉnh;
- V0, V2, GD, TH4;
- Lưu: VT, GD.

QB-46. GD

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Hạnh



BỔ SUNG DANH MỤC

Sách giáo khoa lớp 10 năm học 2023 – 2024
sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 1048 /QĐ-UBND
ngày 21 /4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. Các môn học/hoạt động giáo dục: Toán, Ngữ văn, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học, Công nghệ, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mỹ thuật, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Thực hiện theo danh mục sách giáo khoa được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 851/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

II. Môn Lịch sử

Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Quyết định số 775/QĐ-BGDĐT ngày 15/3/2023 phê duyệt sách giáo khoa môn Lịch sử lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông.

TT	Tên sách	Tên tác giả	Tổ chức, cá nhân
1	Lịch sử 10 (Chân trời sáng tạo)	Hà Minh Hồng (Chủ biên), Phạm Thu Hà, Trần Thị Mai, Trần Thuận, Trần Nam Tiến, Nguyễn Thanh Tiến, Trần Thị Thanh Vân, Nguyễn Kim Tường Vy.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
2	Lịch sử 10 (Cánh Diều)	Đỗ Thanh Bình (Tổng chủ biên), Nguyễn Văn Ninh (Chủ biên), Nguyễn Thị Thế Bình, Nguyễn Thu Hiền, Tống Thị Quỳnh Hương, Nguyễn Mạnh Hưởng	Công ty cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)

III. Đối với môn Tiếng Anh

Thực hiện 01 bộ sách Tiếng Anh 10 trong các cơ sở giáo dục.

TT	Tên sách	Tên tác giả	Tổ chức, cá nhân
1	Tiếng Anh 10 Global Success.	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Hoàng Thị Xuân Hoa (Chủ biên), Chu Quang Bình, Vũ Hải Hà, Hoàng Thị Hồng Hải, Kiều Thị Thu Hương, Nguyễn Thị Kim Phượng	Giáo dục Việt Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1051/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 21 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 11 năm học 2023 - 2024 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông; Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 26/8/2020 quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 782/TTr-SGDĐT ngày 04/4/2023; căn cứ Phiếu ghi ý kiến của các Ủy viên UBND tỉnh theo văn bản số 854/VP.UBND-GD ngày 05/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục sách giáo khoa lớp 11 năm học 2023 - 2024 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, theo quy định tại khoản 6 Điều 8 Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định trong việc lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông.

Điều 2. Trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương

1. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Thông báo đến các cơ sở giáo dục phổ thông danh mục sách giáo khoa được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa theo quy định của pháp luật.

- Cung cấp thông tin bằng văn bản cho các nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn về danh mục, số lượng sách cần cung ứng cho cơ sở giáo dục phổ thông tại địa phương; tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục sách

giáo khoa lớp 11 của các cơ sở giáo dục phổ thông, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung đề nghị tại Tờ trình số 782/TTr-SGDĐT ngày 04/4/2023 về lựa chọn sách giáo khoa lớp 11 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2023 - 2024 .

2. Trung tâm Truyền thông tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo theo chức năng, nhiệm vụ đăng tải danh mục sách giáo khoa lớp 11 được phê duyệt kèm theo Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Quảng Ninh và Cổng thông tin điện tử Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố: Chỉ đạo phòng Giáo dục và Đào tạo thông tin đến các cơ sở giáo dục, cha mẹ học sinh, học sinh danh mục sách giáo khoa được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt; hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa theo quy định của pháp luật; tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 11 của các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GDĐT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm TT tỉnh;
- V0, V2, GD, TH4;
- Lưu: VT, GD.

QĐ-47. GD

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Hạnh




DANH MỤC

Sách giáo khoa lớp 11 năm học 2023 – 2024

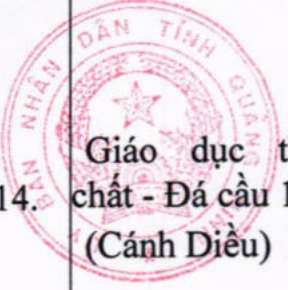
sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 1051 /QĐ-UBND
ngày 21 /4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

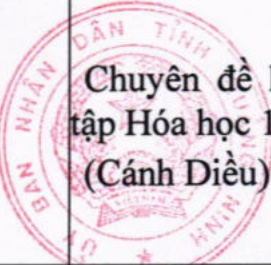
STT	Tên sách (tên bộ sách)	Tác giả	Tổ chức, cá nhân
1.	Ngữ văn 11, Tập 1 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Phan Huy Dũng (Chủ biên), Trần Ngọc Hiếu, Đặng Lưu, Trần Hạnh Mai, Hà Văn Minh, Nguyễn Thị Ngọc Minh, Nguyễn Thị Nương, Đỗ Hải Phong, Nguyễn Thị Hồng Vân	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Ngữ văn 11, Tập 2 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Phan Huy Dũng (Chủ biên), Trần Ngọc Hiếu, Đặng Lưu, Trần Hạnh Mai, Hà Văn Minh, Nguyễn Thị Ngọc Minh, Nguyễn Thị Nương, Nguyễn Thị Hồng Vân	
	Chuyên đề học tập Ngữ văn 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Phan Huy Dũng (Chủ biên), Trần Hạnh Mai, Hà Văn Minh, Đỗ Hải Phong, Nguyễn Thị Hồng Vân	
2.	Ngữ văn 11, Tập 1 (Cánh Diều)	Lã Nhâm Thìn, Đỗ Ngọc Thống (đồng Tổng chủ biên), Bùi Minh Đức (Chủ biên), Phạm Thị Thu Hiền, Trần Văn Sáng	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Huế)
	Ngữ văn 11, Tập 2 (Cánh Diều)	Lã Nhâm Thìn, Đỗ Ngọc Thống (đồng Tổng Chủ biên), Bùi Minh Đức (Chủ biên), Nguyễn Thị Tuyết Minh, Trần Văn Sáng, Nguyễn Văn Thuấn, Trần Văn Toàn	
	Chuyên đề học tập Ngữ văn 11 (Cánh Diều)	Lã Nhâm Thìn, Đỗ Ngọc Thống (đồng Tổng Chủ biên), Bùi Minh Đức (Chủ biên), Trần Văn Sáng	

3.	 Toán 11, Tập 1 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Cung Thế Anh, Trần Văn Tấn, Đặng Hùng Thắng (đồng Chủ biên), Trần Mạnh Cường, Lê Văn Cường, Nguyễn Đạt Đăng, Lê Văn Hiện, Phan Thanh Hồng, Trần Đình Kế, Phạm Anh Minh, Nguyễn Thị Kim Sơn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Toán 11, Tập 2 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Cung Thế Anh, Trần Văn Tấn, Đặng Hùng Thắng (đồng Chủ biên), Trần Mạnh Cường, Lê Văn Cường, Nguyễn Đạt Đăng, Lê Văn Hiện, Phan Thanh Hồng, Trần Đình Kế, Phạm Anh Minh, Nguyễn Thị Kim Sơn	
	Chuyên đề học tập Toán 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Cung Thế Anh, Trần Văn Tấn (đồng Chủ biên), Lê Văn Cường, Phạm Anh Minh	
4.	Toán 11, Tập 1 (Cánh Diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Xuân Chung, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Minh Phương.	Công ty cổ phần đầu tư xuất bản - Thiết bị giáo dục Việt Nam (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
	Toán 11, Tập 2 (Cánh Diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Xuân Chung, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Minh Phương.	
	Chuyên đề học tập Toán 11 (Cánh Diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Xuân Chung, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Minh Phương	
5.	Tiếng Anh 11 Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Vũ Hải Hà (Chủ biên), Chu Quang Bình, Hoàng Thị Hồng Hải, Kiều Thị Thu Hương, Nguyễn Thị Kim Phượng	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
6.	Tiếng Anh 11 i-Learn Smart World	Võ Đại Phúc (Tổng Chủ biên), Huỳnh Tuyết Mai (Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Đặng Đỗ Thiên Thanh, Lê Thị Tuyết Minh, Nguyễn Dương Hoài Thương	Nhà xuất bản Đại học Huế
7.	Giáo dục thể chất - Bóng chuyền 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Trịnh Hữu Lộc (Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Hùng (Chủ biên), Phạm Thị Lệ Hằng	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

8.	Giáo dục thể chất - Bóng rổ 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Trịnh Hữu Lộc (Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Hùng (Chủ biên), Phạm Thị Lệ Hằng, Nguyễn Trần Phúc	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
9.	Giáo dục thể chất - Bóng đá 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Hồ Đắc Sơn (Chủ biên), Nguyễn Thị Hà, Lê Trường Sơn Chấn Hải, Trần Ngọc Minh, Nguyễn Duy Tuyền	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
10.	Giáo dục thể chất - Cầu lông 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Hồ Đắc Sơn (Chủ biên), Nguyễn Hữu Bình, Mai Thị Ngoãn, Trần Văn Vinh	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
11.	Giáo dục thể chất - Bóng đá 11 (Cánh Diều)	Đinh Quang Ngọc (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Đinh Thị Mai Anh, Trần Đức Dũng, Nguyễn Văn Thành	Công ty cổ phần đầu tư xuất bản - Thiết bị giáo dục Việt Nam (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
12.	Giáo dục thể chất - Bóng rổ 11 (Cánh Diều)	Đinh Quang Ngọc (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Đinh Thị Mai Anh	Công ty cổ phần đầu tư xuất bản - Thiết bị giáo dục Việt Nam (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
13.	Giáo dục thể chất - Cầu lông 11 (Cánh Diều)	Đinh Quang Ngọc (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Đinh Thị Mai Anh, Nguyễn Văn Đức, Nguyễn Văn Thạch	Công ty cổ phần đầu tư xuất bản - Thiết bị giáo dục Việt Nam (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)

14.	 <p>Giáo dục thể chất - Đá cầu 11 (Cánh Diều)</p>	Đinh Quang Ngọc (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Đinh Thị Mai Anh, Mai Thị Bích Ngọc, Mạc Xuân Tùng	Công ty cổ phần đầu tư xuất bản - Thiết bị giáo dục Việt Nam (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
15.	<p>Giáo dục kinh tế và pháp luật 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)</p> <p>Chuyên đề học tập Giáo dục kinh tế và pháp luật 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)</p>	<p>Nguyễn Minh Đoan, Trần Thị Mai Phương (đồng Chủ biên), Nguyễn Hà An, Nguyễn Thị Hồi, Nguyễn Thị Thu Trà</p> <p>Nguyễn Minh Đoan, Trần Thị Mai Phương (đồng Chủ biên), Nguyễn Thị Hồi</p>	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
16.	<p>Lịch sử 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)</p> <p>Chuyên đề học tập Lịch sử 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)</p>	<p>Vũ Minh Giang (Tổng chủ biên xuyên suốt), Phạm Hồng Tung (Tổng Chủ biên cấp THPT), Trần Thị Vinh (Chủ biên), Hoàng Hải Hà, Đào Tuấn Thành, Nguyễn Thị Thu Thủy</p> <p>Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên xuyên suốt), Phạm Hồng Tung (Tổng Chủ biên cấp THPT), Trần Thị Vinh (Chủ biên), Hoàng Hải Hà, Phan Ngọc Huyền</p>	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
17.	<p>Lịch sử 11 (Cánh Diều)</p> <p>Chuyên đề học tập Lịch sử 11 (Cánh Diều)</p>	<p>Đỗ Thanh Bình (Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Ninh (Chủ biên), Lê Hiến Chương, Tống Thị Quỳnh Hương, Nguyễn Mạnh Hương, Vũ Đức Liêm</p> <p>Đỗ Thanh Bình (Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Ninh (Chủ biên), Nguyễn Thị Thế Bình, Nguyễn Mạnh Hương, Vũ Đức Liêm</p>	Công ty cổ phần đầu tư xuất bản - Thiết bị giáo dục Việt Nam (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)


18.	Địa lí 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lê Huỳnh (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Vũ Hà (Chủ biên), Trần Thị Thanh Hà, Nguyễn Tú Linh, Phạm Thị Thu Phương, Phạm Thị Ngọc Quỳnh, Phí Công Việt	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Địa lí 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lê Huỳnh (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Vũ Hà (Chủ biên), Nguyễn Tú Linh, Phạm Thị Ngọc Quỳnh	
19.	Vật lí 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Biên (Chủ biên), Phạm Kim Chung, Nguyễn Chính Cường, Tô Giang, Đặng Thanh Hải, Vũ Thúy Hằng, Bùi Gia Thịnh	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Vật lí 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Đặng Thanh Hải (Chủ biên), Trương Duy Hải, Bùi Trung Ninh, Phạm Văn Vĩnh	
20.	Vật lí 11 (Chân trời sáng tạo)	Phạm Nguyễn Thành Vinh (Chủ biên), Trần Nguyễn Nam Bình, Đoàn Hồng Hà, Bùi Quang Hân, Đỗ Xuân Hội, Nguyễn Như Huy, Trương Đặng Hoài Thu, Trần Thị Mỹ Trinh	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Vật lí 11 (Chân trời sáng tạo)	Phạm Nguyễn Thành Vinh (Chủ biên), Trần Nguyễn Nam Bình, Đoàn Hồng Hà, Đỗ Xuân Hội	
21.	Hóa học 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lê Kim Long (Tổng Chủ biên), Đặng Xuân Thư (Chủ biên), Nguyễn Đăng Đạt, Lê Thị Hồng Hải, Nguyễn Văn Hải, Đường Khánh Linh, Trần Thị Như Mai	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Hóa học 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lê Kim Long (Tổng Chủ biên), Đặng Xuân Thư (Chủ biên), Nguyễn Hữu Chung, Nguyễn Đăng Đạt, Nguyễn Văn Hải, Đường Khánh Linh, Trần Thị Như Mai	
22.	Hóa học 11 (Cánh Diều)	Trần Thành Huế (Tổng Chủ biên), Vũ Quốc Trung (Chủ biên), Nguyễn Tiến Công, Nguyễn Ngọc Hà, Dương Bá Vũ	Công ty cổ phần đầu tư xuất bản -

	 <p>Chuyên đề học tập Hóa học 11 (Cánh Diều)</p>	Trần Thành Huế (Tổng Chủ biên), Vũ Quốc Trung (Chủ biên), Nguyễn Tiến Công, Dương Bá Vũ	Thiết bị Giáo dục Việt Nam (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
23.	Hóa học 11 (Chân trời sáng tạo)	Cao Cự Giác (Chủ biên), Đặng Thị Thuận An, Nguyễn Đình Độ, Nguyễn Xuân Hồng Quân, Phạm Ngọc Tuấn	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Chuyên đề học tập Hóa học 11 (Chân trời sáng tạo)	Cao Cự Giác (Chủ biên), Đặng Thị Thuận An, Nguyễn Đình Độ, Nguyễn Xuân Hồng Quân, Phạm Ngọc Tuấn		
24.	Sinh học 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Phạm Văn Lập (Tổng Chủ biên), Lê Đình Tuấn (Chủ biên), Trần Thị Thanh Huyền, Vũ Thị Thu, Tô Thanh Thúy, Lê Thị Thủy	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Chuyên đề học tập Sinh học 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Phạm Văn Lập (Tổng Chủ biên), Lê Đình Tuấn (Chủ biên), Phan Thị Thu Hiền, Trần Thị Thanh Huyền, Đặng Bảo Ngọc, Lê Thị Thủy		
25.	Sinh học 11 (Cánh Diều)	Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên), Đinh Quang Báo (Chủ biên), Cao Phi Bằng, Nguyễn Thị Hồng Hạnh, Ngô Văn Hưng, Đoàn Văn Thược, Lê Thị Tuyết	Công ty cổ phần đầu tư xuất bản - Thiết bị giáo dục Việt Nam (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
Chuyên đề học tập Sinh học 11 (Cánh Diều)	Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên), Đinh Quang Báo (Chủ biên), Cao Phi Bằng, Ngô Văn Hưng, Nguyễn Thị Trung Thu, Đoàn Văn Thược		
26.	Sinh học 11 (Chân trời sáng tạo)	Tống Xuân Tám (Chủ biên), Trần Hoàng Đương, Nguyễn Thị Thanh Huyền, Nguyễn Tấn Lê, Nguyễn Doãn Lý, Nguyễn Công Thùy Trâm, Phạm Đình Văn	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Chuyên đề học tập Sinh học 11 (Chân trời sáng tạo)	Tống Xuân Tám (Chủ biên), Trần Hoàng Đương, Nguyễn Thị Thanh Huyền, Nguyễn Tấn Lê, Nguyễn Doãn Lý, Nguyễn Công Thùy Trâm, Phạm Đình Văn		

27.	Tin học 11, Định hướng Tin học ứng dụng (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Phạm Thế Long (Tổng Chủ biên), Bùi Việt Hà, Đào Kiến Quốc (đồng Chủ biên), Nguyễn Nam Hải, Dương Quỳnh Nga, Trương Võ Hữu Thiên, Lê Kim Thư, Đặng Bích Việt	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Tin học 11, Định hướng Khoa học máy tính (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Phạm Thế Long (Tổng Chủ biên), Bùi Việt Hà, Đào Kiến Quốc (đồng Chủ biên), Nguyễn Hoàng Hà, Nguyễn Nam Hải, Nguyễn Thị Hiền, Dương Quỳnh Nga, Trương Võ Hữu Thiên, Lê Hữu Tôn, Phạm Thị Bích Vân, Đặng Bích Việt	
	Chuyên đề học tập Tin học 11, Định hướng Khoa học máy tính. (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Phạm Thế Long (Tổng Chủ biên), Bùi Việt Hà (Chủ biên), Nguyễn Hoàng Hà, Nguyễn Thị Hiền, Trương Võ Hữu Thiên, Lê Hữu Tôn, Phạm Thị Bích Vân	
	Chuyên đề học tập Tin học 11, Định hướng Tin học ứng dụng. (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Phạm Thế Long (Tổng Chủ biên), Bùi Việt Hà, Đào Kiến Quốc (đồng Chủ biên), Nguyễn Thị Huyền, Lê Kim Thư, Đặng Bích Việt	
28.	Tin học 11, Tin học ứng dụng (Cánh Diều)	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Nguyễn Đình Hóa (Chủ biên), Hoàng Vân Đông, Hồ Cẩm Hà, Phạm Thị Anh Lê, Nguyễn Chí Trung, Nguyễn Thanh Tùng	Công ty cổ phần đầu tư xuất bản - Thiết bị giáo dục Việt Nam (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
	Tin học 11, Khoa học máy tính (Cánh Diều)	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Nguyễn Đình Hóa (Chủ biên), Hoàng Vân Đông, Hồ Cẩm Hà, Lê Minh Hoàng, Phạm Thị Anh Lê, Nguyễn Thanh Tùng	
	Chuyên đề học tập Tin học 11, Tin học ứng dụng (Cánh Diều)	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Nguyễn Chí Trung (Chủ Biên), Trần Văn Hưng, Phạm Thị Anh Lê	

	Chuyên đề học tập Tin học 11, Khoa học máy tính (Cánh Diều)	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Đỗ Đức Đông (Chủ biên), Nguyễn Khánh Phương, Đỗ Phan Thuận	
29.	Công nghệ 11, Công nghệ cơ khí (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Thái Thế Hùng (Chủ biên), Hồ Hữu Hải, Khổng Vũ Quảng, Trương Hoàn Sơn, Nguyễn Hồng Sơn	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Công nghệ 11, Công nghệ cơ khí (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Thái Thế Hùng (Chủ biên), Phùng Xuân Lan, Trương Đức Phúc	
30.	Công nghệ 11, Công nghệ chăn nuôi (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đồng Huy Giới (Chủ biên), Nguyễn Xuân Bả, Cao Bá Cường, Phạm Kim Đăng, Bùi Hữu Đoàn, Nguyễn Bá Hiên, Trần Thị Bình Nguyên, Đỗ Thị Phương	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Công nghệ 11, Công nghệ chăn nuôi (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đồng Huy Giới (Chủ biên), Nguyễn Xuân Bả, Cao Bá Cường, Bùi Hữu Đoàn, Trần Thị Bình Nguyên	
31.	Công nghệ 11, Công nghệ cơ khí (Cánh Diều)	Nguyễn Trọng Khanh (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phí Trọng Hùng, Tạ Tuấn Hưng, Nguyễn Thị Mai Lan, Nguyễn Hồng Lĩnh, Ngô Văn Thanh	Công ty cổ phần Đầu tư xuất bản - Thiết bị giáo dục Việt Nam (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Huế)
	Chuyên đề học tập Công nghệ 11, Công nghệ cơ khí (Cánh Diều)	Nguyễn Trọng Khanh (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Mai Lan, Nguyễn Hồng Lĩnh, Nguyễn Cẩm Thanh, Chu Văn Vượng	

32.	Công nghệ 11, Công nghệ chăn nuôi (Cánh Diều)	Nguyễn Tất Thắng (Tổng Chủ biên), Dương Văn Nhiệm (Chủ biên), Dương Thị Hoàn, Nguyễn Thị Tuyết Lê, Nguyễn Thị Vinh	Công ty cổ phần Đầu tư xuất bản - Thiết bị giáo dục Việt Nam (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Huế)
	Chuyên đề học tập Công nghệ 11, Công nghệ chăn nuôi (Cánh Diều)	Nguyễn Tất Thắng (Tổng Chủ biên), Dương Văn Nhiệm (Chủ biên), Dương Thị Hoàn, Nguyễn Thị Tuyết Lê, Nguyễn Thị Vinh	
33.	Âm nhạc 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Phạm Phương Hoa (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Xuân Cung, Trần Thị Thu Hà, Nguyễn Đỗ Hiệp, Nguyễn Quang Tùng	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Âm nhạc 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Phạm Phương Hoa (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Trần Thị Thu Hà, Phạm Hoàng Trung, Nguyễn Quang Tùng	
34.	Âm nhạc 11 (Cánh Diều)	Nguyễn Hoàng Hậu (Tổng Chủ biên), Tạ Hoàng Mai Anh (Chủ biên), Hoàng Hoa, Phạm Văn Giáp	Công ty cổ phần đầu tư xuất bản - thiết bị giáo dục Việt Nam (Đơn vị liên kết: NXB Đại học Huế)
	Chuyên đề học tập Âm nhạc 11 (Cánh Diều)	Nguyễn Hoàng Hậu (Tổng Chủ biên), Tạ Hoàng Mai Anh (Chủ biên), Hoàng Hoa, Phạm Văn Giáp, Đào Thị Minh Nguyệt	
35.	Mĩ thuật 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)		Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Lý luận và Lịch sử Mỹ thuật	Đình Gia Lê (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trịnh Sinh (đồng Chủ biên), Đào Thị Thúy Anh	
	Hội họa	Đình Gia Lê (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trịnh Sinh (đồng Chủ biên), Lê Trần Hậu Anh, Nguyễn Thùy Linh	
	Đồ họa (Tranh in)	Đình Gia Lê (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trịnh Sinh (đồng Chủ biên), Nguyễn Thị May, Hoàng Minh Phúc	
	Điêu khắc	Đình Gia Lê (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trịnh Sinh (đồng Chủ biên), Trần Trọng Tri	

	Thiết kế công nghiệp	Đinh Gia Lê (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trịnh Sinh (đồng Chủ biên), Đỗ Đông Hưng, Đỗ Đình Tuyền	
	Thiết kế đồ họa	Đinh Gia Lê (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trịnh Sinh (đồng Chủ biên), Vương Quốc Chính, Chu Thị Kim Ngân	
	Thiết kế thời trang	Đinh Gia Lê (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trịnh Sinh (đồng Chủ biên), Lê Thị Hà, Lê Nguyễn Kiều Trang	
	Thiết kế mỹ thuật sân khấu, điện ảnh	Đinh Gia Lê (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trịnh Sinh (đồng Chủ biên), Nguyễn Hữu Phần, Trần Thanh Việt	
	Thiết kế mỹ thuật đa phương tiện	Đinh Gia Lê (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trịnh Sinh (đồng Chủ biên), Nguyễn Hữu Phần	
	Kiến trúc	Đinh Gia Lê (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trịnh Sinh (đồng Chủ biên), Vũ Hồng Cương, Trần Ngọc Thanh Trang	
	Chuyên đề học tập Mỹ thuật 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Đinh Gia Lê (Tổng Chủ biên), Hoàng Minh Phúc (Chủ biên), Đào Thị Hà, Nguyễn Thị May	
36. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thanh Bình (Chủ biên), Lê Văn Cầu, Dương Thị Thu Hà, Trần Thị Tố Oanh, Trần Thị Cẩm Tú	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	

(Danh mục trên gồm 36 sách giáo khoa lớp 11)

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 8 năm học 2023 - 2024 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông; Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 26/8/2020 quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 782/TTr-SGDĐT ngày 04/4/2023; căn cứ Phiếu ghi ý kiến của các Ủy viên UBND tỉnh theo văn bản số 854/VP.UBND-GD ngày 05/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Danh mục sách giáo khoa lớp 8 năm học 2023 - 2024 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, theo quy định tại khoản 6 Điều 8 Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định trong việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

Điều 2. Trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương

1. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Thông báo đến các cơ sở giáo dục phổ thông danh mục sách giáo khoa được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa theo quy định của pháp luật.

- Cung cấp thông tin bằng văn bản cho các nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn về danh mục, số lượng sách cần cung ứng cho cơ sở giáo dục phổ thông tại địa phương; tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 8 của các cơ sở giáo dục phổ thông, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung đề nghị tại Tờ trình số 782/TTr-SGDĐT ngày 04/4/2023 về lựa chọn sách giáo khoa lớp 8 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2023 - 2024 .

2. Trung tâm Truyền thông tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo theo chức năng, nhiệm vụ đăng tải danh mục sách giáo khoa lớp 8 được phê duyệt kèm theo Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Quảng Ninh và Cổng thông tin điện tử Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố: Chỉ đạo phòng Giáo dục và Đào tạo thông tin đến các cơ sở giáo dục, cha mẹ học sinh, học sinh danh mục sách giáo khoa được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt; hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa theo quy định của pháp luật; tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 8 của các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GDĐT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm TT tỉnh;
- V0, V2, GD, TH4;
- Lưu: VT, GD.

QB- 45GD

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Hạnh




DANH MỤC

**Sách giáo khoa lớp 8 năm học 2023 – 2024 sử dụng
trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**


(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 1052/QĐ-UBND
ngày 21/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên sách	Tên tác giả	Tổ chức, cá nhân
1.	Ngữ văn 8 (Cánh Diều)	Nguyễn Minh Thuyết (Tổng Chủ biên), Đỗ Ngọc Thống (Chủ biên), Phạm Thị Thu Hương, Nguyễn Văn Lộc, Vũ Thanh. (Tập một)	Công ty cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC); Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản ĐHSP Thành phố Hồ Chí Minh
		Nguyễn Minh Thuyết (Tổng Chủ biên), Đỗ Ngọc Thống (Chủ biên), Đỗ Thu Hà, Nguyễn Phước Hoàng, Phạm Thị Thu Hương, Nguyễn Phước Bảo Khôi, Nguyễn Văn Lộc, Vũ Thanh. (Tập hai)	
2.	Ngữ văn 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Ngân Hoa, Đặng Lưu (đồng Chủ biên), Dương Tuấn Anh, Lê Trà My, Nguyễn Thị Nương, Nguyễn Thị Hải Phương. (Tập một)	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
		Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Ngân Hoa, Đặng Lưu (đồng Chủ biên), Phan Huy Dũng, Nguyễn Thị Mai Liên, Lê Thị Minh Nguyệt, Nguyễn Thị Minh Thương. (Tập hai)	
3.	Toán 8 (Cánh Diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang. (Tập 1, Tập 2)	Công ty cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)

TT	Tên sách	Tên tác giả	Tổ chức, cá nhân
4.	 Toán 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Cung Thế Anh, Nguyễn Huy Đoan (đồng Chủ biên), Nguyễn Cao Cường, Trần Mạnh Cường, Doãn Minh Cường, Trần Phương Dung, Sĩ Đức Quang, Lưu Bá Thắng, Đặng Hùng Thắng. (Tập 1, Tập 2)	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
5.	Tiếng Anh 8 i-Learn Smart World	Võ Đại Phúc (Tổng Chủ biên), Huỳnh Tuyết Mai (Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Đặng Đỗ Thiên Thanh, Lê Thị Tuyết Minh, Nguyễn Dương Hoài Thương.	Nhà xuất bản ĐHSPT thành phố Hồ Chí Minh
6.	Tiếng Anh 8 Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Lương Quỳnh Trang (Chủ biên), Nguyễn Thị Chi, Lê Kim Dung, Phan Chí Nghĩa, Nguyễn Thụy Phương Lan, Trần Thị Hiếu Thủy.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
7.	Khoa học tự nhiên 8 (Cánh Diều)	Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên), Đinh Quang Báo, Nguyễn Văn Khánh, Đặng Thị Oanh (đồng Chủ biên), Nguyễn Thị Hồng Hạnh, Đỗ Thị Quỳnh Mai, Lê Thị Phượng, Phạm Xuân Quế, Dương Xuân Quý, Đào Văn Toàn, Trương Anh Tuấn, Lê Thị Tuyết, Ngô Văn Vụ.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC); (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
8.	Khoa học tự nhiên 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Mai Văn Hưng, Lê Kim Long, Vũ Trọng Rỹ (đồng Chủ biên), Nguyễn Văn Biên, Nguyễn Hữu Chung, Nguyễn Thu Hà, Lê Trọng Huyền, Nguyễn Thế Hưng, Nguyễn Xuân Thành, Bùi Gia Thịnh, Nguyễn Thị Thuần, Mai Thị Tình, Vũ Thị Minh Tuyền, Nguyễn Văn Vịnh.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
9.	Lịch sử và Địa lí 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên xuyên suốt phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỳ (Tổng Chủ biên cấp THCS phần Lịch sử), Trịnh Đình Tùng (Chủ biên phần Lịch sử), Nguyễn Ngọc Cơ, Đào Tuấn Thành, Hoàng Thanh Tú; Đào Ngọc Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

TT	Tên sách	Tên tác giả	Tổ chức, cá nhân
		phần Địa lí), Bùi Thị Thanh Dung, Phạm Thị Thu Phương, Phí Công Việt.	
10.	Lịch sử và Địa lí 8 (Cánh Diều)	Đỗ Thanh Bình (Tổng Chủ biên phần Lịch sử), Nguyễn Mạnh Hương (Chủ biên phần Lịch sử), Nguyễn Văn Ninh, Nguyễn Thị Thế Bình, Phạm Thị Tuyết, Ninh Xuân Thao; Lê Thông (Tổng Chủ biên); Đặng Duy Lợi, Nguyễn Quyết Chiến (đồng Chủ biên phần Địa lí), Đỗ Văn Thanh, Trần Thị Tuyền.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC); (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
11.	Giáo dục công dân 8 (Cánh Diều)	Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng Chủ biên), Phạm Việt Thắng (Chủ biên), Bùi Xuân Anh, Dương Thị Thuý Nga, Hoàng Thị Thịnh, Hoàng Thị Thuận, Mai Thu Trang.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC); (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Huế)
12.	Giáo dục công dân 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên), Trần Thị Mai Phương (Chủ biên), Nguyễn Hà An, Nguyễn Thị Hoàng Anh, Nguyễn Thị Thọ.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
13.	Âm nhạc 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Hoàng Long (Tổng Chủ biên), Vũ Mai Lan (Chủ biên), Bùi Minh Hoa, Trần Bảo Lân, Đặng Khánh Nhật, Nguyễn Thị Thanh Vân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
14.	Âm nhạc 8 (Cánh Diều)	Đỗ Thanh Hiên (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Mai Anh, Vũ Ngọc Tuyền.	Công ty cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC); (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Huế)
15.	Mĩ Thuật 8 (Chân trời sáng tạo 1)	Nguyễn Thị Nhung (Tổng Chủ biên), Nguyễn Tuấn Cường (Chủ biên), Nguyễn Dương Hải Đăng, Đỗ Thị Kiều Hạnh, Nguyễn Đức Sơn, Đàm Thị Hải Uyên, Trần Thị Vân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

TT	Tên sách	Tên tác giả	Tổ chức, cá nhân
16.	Mĩ Thuật 8 (Cánh Diều)	Phạm Văn Tuyền (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Trần Từ Duy, Nguyễn Duy Khuê, Nguyễn Thị My, Nguyễn Thị Hồng Thắm.	Công ty cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC); (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
17.	Tin học 8 (Cánh diều)	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Hồ Cẩm Hà (Chủ biên), Phạm Đăng Hải, Nguyễn Đình Hóa, Nguyễn Nguyên Hương, Nguyễn Thanh Tùng.	Công ty cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC); (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
18.	Tin học 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hà Đăng Cao Tùng (Chủ biên), Phan Anh, Nguyễn Hải Châu, Hoàng Thị Mai, Nguyễn Thị Hoài Nam.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
19.	Công nghệ 8 (Cánh diều)	Nguyễn Trọng Khanh (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thế Công (Chủ biên), Nguyễn Thị Mai Lan, Phạm Hùng Phi, Ngô Văn Thanh, Cao Văn Thành, Chu Văn Vượng.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC). (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản ĐHSPT Thành phố Hồ Chí Minh)
20.	Công nghệ 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Đặng Thị Thu Hà, Nguyễn Hồng Sơn, Phạm Văn Sơn, Nguyễn Thanh Trinh, Vũ Thị Ngọc Thúy.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
21.	Giáo dục thể chất 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Hồ Đắc Sơn (Chủ biên), Vũ Tuấn Anh, Nguyễn Xuân Đoàn, Nguyễn Thị Hà, Lê Trường Sơn Chấn Hải, Trần Mạnh Hùng, Nguyễn Thành Trung.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

TT	Tên sách	Tên tác giả	Tổ chức, cá nhân
22.	 Giáo dục thể chất 8 (Cánh diều)	Đình Quang Ngọc (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Đặng Hoài An, Đinh Thị Mai Anh, Mai Thị Bích Ngọc, Nguyễn Văn Thành, Đinh Khánh Thu.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC). (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
23.	Hoạt động Trải nghiệm, hướng nghiệp 8 (Cánh diều)	Nguyễn Dục Quang (Tổng Chủ biên), Nguyễn Đức Sơn (Chủ biên), Đàm Thị Vân Anh, Nguyễn Thuý Quỳnh, Bùi Thanh Xuân.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC). (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản ĐHSP Thành phố Hồ Chí Minh)
24.	Hoạt động Trải nghiệm, hướng nghiệp 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên), Trần Thị Thu (Chủ biên), Nguyễn Thanh Bình, Nguyễn Thu Hương, Nguyễn Thị Việt Nga, Lê Thị Thanh Thủy.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

Danh mục gồm 24 sách giáo khoa lớp 8./

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 4 và sách giáo khoa Tiếng Pháp lớp 3 năm học 2023-2024 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông; Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 772/TTr-SGDĐT ngày 03/4/2023; căn cứ Phiếu ghi ý kiến của các Ủy viên UBND tỉnh theo văn bản số 855/VP.UBND-GD ngày 05/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Danh mục sách giáo khoa lớp 4 và sách giáo khoa Tiếng Pháp lớp 3 năm học 2023 - 2024 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, theo quy định tại khoản 6 Điều 8 Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định trong việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

Điều 2. Trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương

1. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Thông báo đến các cơ sở giáo dục phổ thông danh mục sách giáo khoa được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa theo quy định của pháp luật.

Cung cấp thông tin bằng văn bản cho các nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn về danh mục, số lượng sách cần cung ứng cho cơ sở giáo dục phổ thông tại địa phương; tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa

lớp 4 và sách giáo khoa Tiếng Pháp lớp 3 của các cơ sở giáo dục phổ thông, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung đề nghị tại Tờ trình số 772/TTr-SGDĐT ngày 03/4/2023 về lựa chọn sách giáo khoa lớp 4 và sách giáo khoa Tiếng Pháp lớp 3 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2023 - 2024 .

2. Trung tâm Truyền thông tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo theo chức năng, nhiệm vụ giao đăng tải danh mục sách giáo khoa lớp 4 và sách giáo khoa Tiếng Pháp lớp 3 được phê duyệt kèm theo Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Quảng Ninh và Cổng thông tin điện tử Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố: Chỉ đạo phòng Giáo dục và Đào tạo thông tin đến các cơ sở giáo dục, phụ huynh học sinh, học sinh danh mục sách giáo khoa được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt; hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa theo quy định của pháp luật; tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 4 và sách giáo khoa Tiếng Pháp lớp 3 của các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

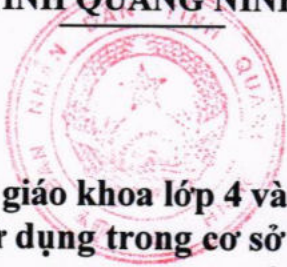
- Như Điều 3;
- Bộ GDĐT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm TT tỉnh;
- V0, V2, GD, TH4;
- Lưu: VT, GD.

GDTH- 07.GD

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hạnh



DANH MỤC

**Sách giáo khoa lớp 4 và sách giáo khoa Tiếng Pháp lớp 3 năm học 2023 - 2024
sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**
(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 1054 /QĐ-UBND ngày 24/4/2023 của UBND tỉnh)

TT	Tên sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản
1	Tiếng Việt 4	Tập 1: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Lê Thị Lan Anh, Đỗ Hồng Dương, Nguyễn Lê Hằng, Trịnh Cẩm Lan.	Giáo dục Việt Nam
		Tập 2: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Vũ Thị Thanh Hương, Vũ Thị Lan, Trần Kim Phượng, Đặng Thị Hảo Tâm.	
2	Toán 4	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên), Đỗ Tiến Đạt (Chủ biên), Nguyễn Hoài Anh, Trần Thuý Ngà, Nguyễn Thị Thanh Sơn.	Đại học Sư phạm
3	Toán 4	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Qué Hường, Bùi Bá Mạnh.	Giáo dục Việt Nam
4	Đạo đức 4	Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên), Trần Thành Nam (Chủ biên), Nguyễn Thị Hoàng Anh, Nguyễn Ngọc Dung.	Giáo dục Việt Nam
5	Lịch sử và Địa lí 4	Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỳ (Tổng Chủ biên cấp Tiểu học phần Lịch sử), Nguyễn Thị Thu Thủy (Chủ biên phần Lịch sử), Đào Thị Hồng, Lê Thị Thu Hương, Đào Ngọc Hùng (Tổng Chủ biên phần Địa lí), Trần Thị Hà Giang (Chủ biên phần Địa lí), Đặng Tiên Dung, Đoàn Thị Thanh Phương.	Giáo dục Việt Nam

6	Lịch sử và Địa lí 4	Đỗ Thanh Bình (Tổng chủ biên phần Lịch sử), Nguyễn Văn Dũng (Chủ biên phần Lịch sử), Ninh Thị Hạnh, Nguyễn Thị Phương Thanh, Lê Thông (Tổng chủ biên phần Địa lý), Nguyễn Tuyết Nga (Chủ biên phần Địa lý), Phạm Thị Sen, Nguyễn Thị Trang Thanh	Đại học Sư phạm
7	Khoa học 4	Mai Sỹ Tuấn (Tổng chủ biên), Bùi Phương Nga (Chủ biên), Phan Thị Thanh Hội, Phùng Thanh Huyền, Lương Việt Thái	Đại học Sư phạm
8	Khoa học 4	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phan Thanh Hà (đồng Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Chi, Ngô Diệu Nga, Đào Thị Sen, Triệu Anh Trung	Giáo dục Việt Nam
9	Tin học 4	Hồ Sĩ Đàm (Tổng chủ biên), Nguyễn Thanh Thủy (Chủ biên), Hồ Cẩm Hà, Nguyễn Thị Hồng, Đỗ Thị Bích Ngọc, Nguyễn Chí Trung	Đại học Sư phạm
10	Tin học 4	Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hoàng Thị Mai (Chủ biên), Phan Anh, Nguyễn Thu Hiền, Nguyễn Bá Tuấn, Hà Đặng Cao Tùng.	Giáo dục Việt Nam
11	Công nghệ 4	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Đồng Huy Giới, Dương Giáng Thiên Hương, Bùi Thị Thu Hương, Nguyễn Bích Thảo.	Giáo dục Việt Nam
12	Công nghệ 4	Nguyễn Tất Thắng (Tổng chủ biên), Trần Thị Minh Hằng, Nguyễn Thị Mai Lan (đồng Chủ biên), Hoàng Xuân Anh	Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
13	Giáo dục thể chất 4	Đinh Quang Ngọc (Tổng chủ biên), Mai Thị Bích Ngọc (Chủ biên), Đinh Khánh Thu, Nguyễn Thị Thu Quyết, Đinh Thị Mai Anh	Đại học Sư phạm
14	Giáo dục thể chất 4	Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Nguyễn Hồng Dương (Chủ biên), Đỗ Mạnh Hưng, Vũ Văn Thịnh, Vũ Thị Hồng Thu, Vũ Thị Thư, Phạm Mai Vương.	Giáo dục Việt Nam

15	Âm nhạc 4	Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình (Chủ biên), Mai Linh Chi, Nguyễn Thị Phương Mai, Nguyễn Thị Nga.	Giáo dục Việt Nam
16	Mĩ thuật 4	Nguyễn Thị Đông (Tổng chủ biên), Phạm Đình Bình (Chủ biên), Nguyễn Thị Huyền, Nguyễn Hải Kiên	Đại học Sư phạm
17	Hoạt động trải nghiệm 4	Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình, Bùi Thị Hương Liên, Trần Thị Tố Oanh	Giáo dục Việt Nam
18	Hoạt động trải nghiệm 4	Nguyễn Dục Quang (Tổng chủ biên), Phạm Quang Tiệp (Chủ biên), Lê Thị Hồng Chi, Nguyễn Thị Hương, Ngô Quang Quê	Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
19	Tiếng Anh 4 (Global Success)	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Nguyễn Quốc Tuấn (Chủ biên), Phan Hà, Đỗ Thị Ngọc Hiền, Đào Ngọc Lộc, Trần Hương Quỳnh, Nguyễn Minh Tuấn.	Giáo dục Việt Nam
20	Tiếng Anh 4 (English Discovery)	Trần Thị Lan Anh (Chủ biên), Cao Thúy Hồng.	Đại học Sư phạm
21	Tiếng Anh 4 (i-Learn Smart Start)	Võ Đại Phúc (Tổng Chủ biên), Huỳnh Tuyết Mai (Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Đặng Đỗ Thiên Thanh, Lê Thị Tuyết Minh, Nguyễn Dương Hoài Thương.	Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
22	Tiếng Anh 4 (Wonderfull World)	Nguyễn Thu Lệ Hằng (Chủ biên), Nguyễn Mai Phương, Phạm Thanh Thủy, Trần Hoàng Anh.	Đại học Sư phạm
23	Tiếng Pháp 3	Nguyễn Quang Thuần (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Hữu Hải, Nguyễn Thị Huệ, Hoàng Thị Hồng Lê, Phạm thị Anh Nga, Nguyễn Việt Quang	Giáo dục Việt Nam

(Danh mục có 23 sách giáo khoa)